

Mẫu số 03-HS (Ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao)

TÒA ÁN.....<sup>(1)</sup>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:...../.....<sup>(2)</sup>/QĐ-TA

....., ngày..... tháng..... năm.....

## QUYẾT ĐỊNH

Thay đổi<sup>(3)</sup>.....

CHÁNH ÁN TÒA ÁN<sup>(4)</sup>.....

Căn cứ các điều 44, 49 và<sup>(5)</sup>..... của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy.....<sup>(6)</sup>

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1

Phân công: Ông (Bà)<sup>(7)</sup>..... Chức vụ (chức danh)<sup>(8)</sup> ..... thay Ông (Bà)<sup>(9)</sup>..... Chức vụ (chức danh)<sup>(10)</sup> .....

Tiến hành<sup>(11)</sup>..... vụ án hình sự sơ thẩm (phúc thẩm) thụ lý số:<sup>(12)</sup>..... đối với bị can (bị cáo)<sup>(13)</sup>..... bị truy tố (xét xử) về tội<sup>(14)</sup>.....

### Điều 2

Ông (Bà) có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này để bảo đảm việc tiến hành<sup>(15)</sup>..... vụ án đúng quy định của pháp luật.

### Điều 3

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định<sup>(16)</sup>

### Nơi nhận:

- Như Điều 2;

- <sup>(18)</sup>.....;

- Lưu hồ sơ vụ án.

.....<sup>(17)</sup>

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 03-HS:**

(1) và (4) ghi tên Tòa án nhân dân giải quyết vụ án; nếu là Tòa án nhân dân cấp huyện thì cần ghi tên Tòa án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh H); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi tên Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân cấp cao thì ghi: Tòa án nhân dân cấp cao tại (Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh...); nếu là Tòa án quân sự khu vực cần ghi thêm quân khu (Tòa án quân sự Khu vực 1, Quân khu 4).

(2) ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định (ví dụ: Số: 01/2017/QĐ-TA).

(3) “Thẩm phán” hoặc “Hội thẩm” hoặc “Thư ký”.

(5) trường hợp thay đổi Thẩm phán, Hội thẩm thì ghi “53”; trường hợp thay đổi Thư ký thì ghi “54”.

(6) ghi rõ lý do thay đổi người tiến hành tố tụng thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 53 hoặc Điều 54 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

(7) và (9) ghi đầy đủ họ tên của người được phân công và người bị thay đổi. Nếu là Tòa án quân sự thì không ghi Ông (Bà) mà ghi cấp bậc quân hàm.

(8) và (10) ghi rõ chức vụ (chức danh) của người tiến hành tố tụng được phân công và người bị thay thế.

(11) và (15) trường hợp phân công Thẩm phán, Hội thẩm thì ghi “giải quyết, xem xét”, trường hợp phân công Thư ký thì ghi “tố tụng”.

(12) trường hợp thụ lý sơ thẩm thì ghi số: .../.../TLST-HS ngày...tháng...năm...; trường hợp thụ lý phúc thẩm thì ghi số: .../.../TLPT-HS ngày...tháng...năm....

(13) ghi đầy đủ họ tên của bị can (bị cáo). Trường hợp bị can (bị cáo) là pháp nhân thương mại thì ghi tên của pháp nhân thương mại đó.

(14) ghi rõ tội danh bị truy tố theo cáo trạng nếu là phiên tòa sơ thẩm; nếu là phiên tòa phúc thẩm thì ghi tội danh theo bản án.

(16) ghi đầy đủ Quyết định được thay thế (ví dụ: số 68/2017/QĐ-TA ngày 02 tháng 5 năm 2017).

(17) nếu là Chánh án thì ghi “**CHÁNH ÁN**”; nếu là Phó Chánh án được Chánh án ủy quyền thì ghi “**KT. CHÁNH ÁN**  
**PHÓ CHÁNH ÁN**”.

(18) Viện kiểm sát cùng cấp và những người có quyền đề nghị thay đổi theo quy định tại

khoản 2, khoản 3 Điều 50 của Bộ luật Tố tụng hình sự.